

Số: 274/QĐ-UBND

Mỹ Lộc, ngày 09 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 08 tháng 02 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND-UBND, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- UBND huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VT

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Long

DANH SÁCH
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
 (Kèm theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc)

| STT | Tên xã, thị trấn | Tổng điểm | Điểm của từng tiêu chí | | | | | Ghi chú |
|-----------|--|-----------|------------------------|------------|------------|------------|------------|---------|
| | | | Tiêu chí 1 | Tiêu chí 2 | Tiêu chí 3 | Tiêu chí 4 | Tiêu chí 5 | |
| I | Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật | | | | | | | |
| 1 | Xã Mỹ Thành | 94 | 10 | 24 | 15 | 20 | 25 | |
| 2 | Xã Mỹ Thịnh | 94 | 10 | 24 | 15 | 20 | 25 | |
| 3 | Xã Mỹ Thuận | 91 | 10 | 24 | 12 | 20 | 25 | |
| 4 | Xã Mỹ Phúc | 89 | 10 | 24 | 12 | 18 | 25 | |
| 5 | Xã Mỹ Tân | 88 | 10 | 24 | 9 | 20 | 25 | |
| 6 | Xã Mỹ Thắng | 86 | 10 | 24 | 9 | 18 | 25 | |
| 7 | Xã Mỹ Hà | 85 | 10 | 21 | 14 | 20 | 20 | |
| 8 | Xã Mỹ Trung | 84 | 10 | 24 | 12 | 18 | 20 | |
| 9 | Xã Mỹ Hưng | 81 | 7 | 22 | 12 | 20 | 20 | |
| II | Các thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật | | | | | | | |
| 1 | Thị trấn Mỹ Lộc | 94 | 10 | 24 | 15 | 20 | 25 | |

Ghi chú:

Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.

DANH SÁCH
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc)

| STT | Tên xã, phường, thị trấn | Tổng điểm | Điểm của từng tiêu chí | | | | | Cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật |
|-----|---|-----------|------------------------|------------|------------|------------|------------|------------------------------------|
| | | | Tiêu chí 1 | Tiêu chí 2 | Tiêu chí 3 | Tiêu chí 4 | Tiêu chí 5 | |
| I | Các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật | | | | | | | |
| 1 | Xã Mỹ Tiến | 84 | 10 | 24 | 12 | 18 | 20 | Chủ tịch UBND xã bị kỷ luật |

Ghi chú:

Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.